

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Gói thầu: Trồng Tràm úc (tràm lá dài) tại diện tích 35 ha, Tiểu khu 126 do Lâm trường 422 quản lý.

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV 622

- Tiến độ: 45 ngày.

2. Mục tiêu công việc:

Khôi phục lại nguyên trạng rừng tràm sau khi khai thác nhằm tiếp tục sử dụng đất có hiệu quả, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, đem lại giá trị kinh tế cao hơn cho đơn vị chu kỳ sau. Trồng Tràm úc (tràm lá dài) tại diện tích 35 ha, Tiểu khu 126 do Lâm trường 422 quản lý (bao gồm dọn thực bì, cây giống, nhân công trồng và trồng dặm).

Địa điểm: Tiểu khu 126, tại ấp Láng Cơm, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

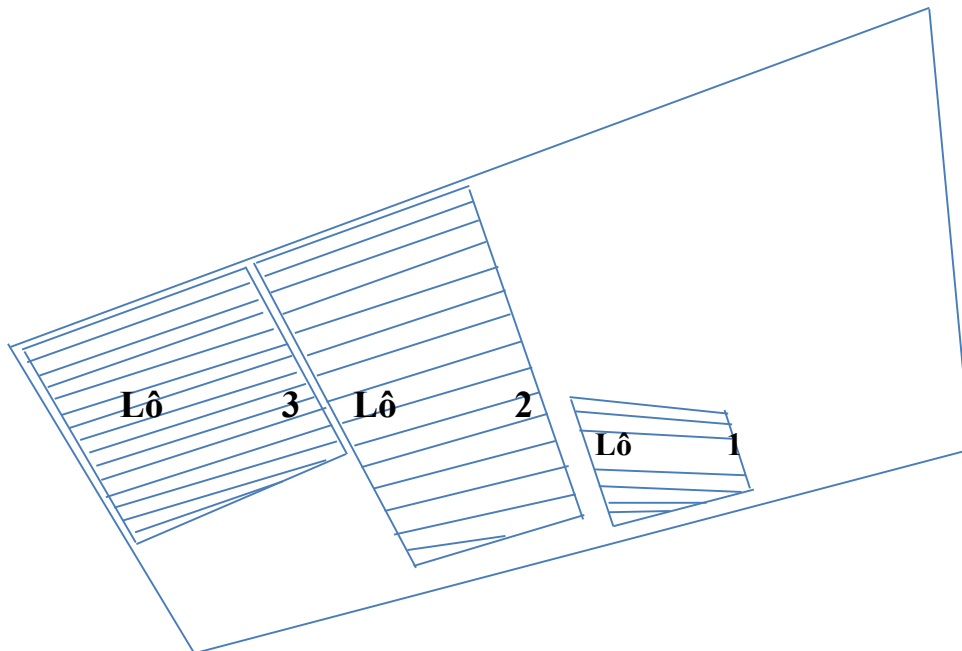
Diện tích thiết kế trồng

Diện tích thiết kế trồng: 35 ha.

+ Lô 1: tổng diện tích: 5,59ha; diện tích thiết kế trồng: 4,7 ha.

+ Lô 2: tổng diện tích: 24,71ha; diện tích thiết kế trồng: 19,2 ha.

+ Lô 3: tổng diện tích: 13,79ha; diện tích thiết kế trồng: 11,1 ha.



3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

a. Công tác chuẩn bị đất

Dọn dẹp: Phát dọn thực bì, xử lý gốc cũ bằng cách đốt tất cả cành

nhánh, lá khô.

b. Chọn giống trồng rừng

Chọn giống trồng rừng: Sử dụng các giống Tràm úc (tràm lá dài) (*Melaleuca leucadendra*) có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, mã số 18909 (Cambridge G. WA), 18960 (Kuru PNG) và 14147 (Weipa Qld) đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận

Tiêu chuẩn cây con

Cây được ương trong túi bầu Nylon PE có kích thước 5 x 10cm. Cây con đạt từ 3 đến 4 tháng tuổi. Chiều cao cây trung bình từ 30-40 cm. Đường kính cổ rễ lớn hơn hoặc bằng 3mm. Cây không bị sâu bệnh, hệ rễ phát triển tốt và thân cây khỏe mạnh.

Mật độ trồng: 20.000 cây/ha x 35ha = 700.000 cây.

Khoảng cách trồng: 0,7x0,7m (hàng cách hàng 0,7m; cây cách cây 0,7m).

Trồng dặm:

Không quá 15% tổng lượng cây giống trồng lại.

Thời gian trồng dặm: sau 15 - 20 ngày kể từ khi trồng và phải hoàn thành ngay trong thời vụ trồng rừng.

Cây giống trồng dặm phải đúng chủng loại cây và đảm bảo các yêu cầu về chỉ số kỹ thuật như cây trồng ban đầu.

3.4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

- Nhà thầu đề xuất các phương pháp, giải pháp:

- + Vận chuyển, cung cấp cây giống
- + Quy trình nghiệm thu cung cấp cây giống
- + Kỹ thuật trồng rừng
- + Quy trình trồng dặm và nghiệm thu trồng dặm
- + Quy trình nghiệm thu trồng rừng
- + Bàn giao Chủ đầu tư

3.5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Thời điểm: Sau 30 ngày kể từ ngày kết thúc trồng rừng.

Mục đích: Kiểm tra hoàn thành khối lượng trồng cây theo hợp đồng đã ký

kết, đúng loài, mật độ, kỹ thuật trồng, cây phát triển đồng đều và không sâu bệnh.

Yêu cầu: Tỷ lệ cây sống $\geq 85\%$ mới đạt yêu cầu. Nếu không đạt, đơn vị chủ rừng bắt buộc đơn vị thi công phải trồng dặm lại số cây đã chết và tổ chức nghiệm thu lại sau 30 ngày tiếp theo.

Tiêu chí đánh giá: Mật độ cây, tỷ lệ cây sống, chiều cao.

Đơn vị thực hiện: Đơn vị đầu tư, đơn vị thi công trồng rừng, cơ quan Kiểm lâm địa bàn .

Quy trình cụ thể sẽ được trao đổi khi thương thảo, hoàn thiện hợp đồng.

IV. Các bản vẽ: *không*